

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY - HÀ NỘI

Số: 06/2018/QĐST-KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Tây, ngày 09 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018, về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 02/2018/ KDTM-ST ngày 02 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N; Địa chỉ: Số X phố T, phường M , quận N, TP H. Đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Ngọc K - Phụ trách điều hành. Đại diện theo ủy quyền: ông Phan Châu G – Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh H I; Địa chỉ: Số Y phố L, phường L, thị xã S, thành phố H. Ông Phan Châu G ủy quyền lại cho bà Lê Thanh X - Giám đốc Phòng giao dịch S Ngân hàng N chi nhánh H I; Địa chỉ: Số P phố C, phường L, thị xã S, thành phố H.

Bị đơn: Ông Phương Mạnh H, sinh năm 1971; HKTT: Số nhà Q tổ L Cụm N phường X, quận T, thành phố H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1949;
2. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1972;
3. Cháu Phương Thị Thanh H, sinh năm 2003;
4. Cháu Phương Minh H, sinh năm 2006;

Người giám hộ của cháu Phương Thị Thanh H và Phương Minh H: Anh Phương Mạnh H và chị Phạm Thị N (bố mẹ đẻ).

5. Chị Phương Thị Thu H, sinh năm 1978;

6. Cháu Nguyễn Tuấn T, sinh năm 2006;

7. Cháu Nguyễn Phương T, sinh năm 1998;

Người giám hộ của cháu Nguyễn Tuấn T và cháu Nguyễn Phương T: chị Phương Thị Thu H (mẹ đẻ)

8. Anh Phương Công H, sinh năm 1990;

9. Chị Trần Thu N, sinh năm 1990;

10. Cháu Phương Trần Quỳnh C, sinh năm 2010;

Người giám hộ của cháu Phương Trần Quỳnh C: Anh Phương Công H và chị Trần Thu N (bố mẹ đẻ)

Cùng HKTT: Số A phố C, phường S, thị xã S, thành phố H.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phương Mạnh H phải trả cho Ngân hàng N chi nhánh H I Phòng giao dịch S tổng số tiền là 5.981.093.102đ, trong đó nợ gốc 2.818.050.000đ, nợ lãi tạm tính đến hết ngày 15/8/2018 là 3.163.043.102đ.

- Kể từ ngày 16/8/2018, ông Phương Mạnh H phải tiếp tục chịu lãi đối với số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tại 02 Hợp đồng tín dụng số: 2203LAV201002065 lập ngày 14/9/2010 và 2203LAV201100952 lập ngày 27/5/2011 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Về phân kỳ trả nợ: kể từ tháng 11/2018, mỗi tháng ông Phương Mạnh H phải trả cho Ngân hàng N chi nhánh H I Phòng giao dịch S 30.000.000đ vào ngày 20 hàng tháng. Nếu ngày 20 rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì ông Phương Mạnh H sẽ trả vào ngày làm việc tiếp theo ngay sau ngày nghỉ, ngày lễ đó.

- Về thứ tự trả nợ: trả gốc trước, trả lãi sau, trả hết nợ gốc sẽ tiếp tục trả nợ lãi cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp ông Phương Mạnh H vi phạm thời hạn trả nợ nêu trên thì Ngân hàng N chi nhánh H I Phòng giao dịch S có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại 02 tài sản bảo đảm là:

1. Quyền sử dụng thửa đất số 195² tờ bản đồ 04 diện tích 63,5m² tại 32B phố H , phường Q, thị xã S, thành phố H, đã được UBND TP S, tỉnh H cấp GCNQSD đất số AI 865212 ngày 25/3/2008 cho bà Nguyễn Thị P và tài sản gắn liền với đất.

2. Quyền sử dụng thửa đất số 123 tờ bản đồ 05 diện tích 409,8m² tại Số B phố C, phường S, thị xã S, thành phố H đã được UBND TP Sơn Tây, tỉnh Hà Tây cấp GCNQSD đất số AM 766886 ngày 12/5/2008 cho bà Nguyễn Thị P và tài sản gắn liền với đất.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông H đối với Ngân hàng N chi nhánh H I Phòng giao

dịch S. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

- Án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của ông Phương Mạnh H chịu toàn bộ án phí DSST. Ông Phương Mạnh H phải chịu 56.990.500đ án phí DSST. Hoàn trả Ngân hàng N chi nhánh H I Phòng giao dịch S số tiền 56.813.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2015/0001415 ngày 02/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự TX S.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS TX S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - HÀ NỘI
Thẩm phán

Bùi Thị Tú